TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI NƯỚC** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2021/DS-ST
Ngày: 02-6-2021
"V/v tranh chấp tiền hụi"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Trần Hoàng Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quốc Trí

2. Ông Nguyễn Văn Mầm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Vũ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 02 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 113/2019/TLST-DS ngày 08 tháng 5 năm 2019 về việc: *"Tranh chấp tiền hụi"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2021/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 131/2021/QĐST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Võ Ngọc B, sinh năm 1972. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp K, xã Đ, huyện C, tỉnh C ..

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Kim C, sinh năm 1980. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện C, tỉnh C ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn – trong quá trình giải quyết vụ và tại phiên tòa bà Võ Ngọc B trình bày:*

Bà Võ Ngọc B mở hụi nhằm mục đích hùn vốn phát triển kinh tế hộ gia đình ở địa phương, bà Nguyễn Kim C tham gia vô dây hụi 500.000 đồng khui ngày 20/7/2014 âm lịch, hụi tháng khui 01 lần, gồm 39 chưng và 29 hụi viên, bà C vô 02 chưng và đã hốt hết 02 hụi, cụ thể việc hốt hụi như sau:

- Hốt lần thứ nhất: Kỳ khui hụi vào ngày 20/8/2014 âm lịch, bà C bỏ thăm và hốt được hụi, bà B đã giao đầy đủ cho bà C số tiền hụi đã hốt là 12.100.000 đồng.

- Hốt lần thứ hai: Kỳ khui hụi vào ngày 20/9/2021 âm lịch, bà C tiếp tục bỏ thăm và hốt được hụi, bà B đã giao số tiền 12.250.000 đồng tiền hụi cho bà C.

Sau khi hốt hụi thì bà C đóng hụi chết lại đến kỳ hụi tháng 03/2015 âm lịch với số tiền là 15.000.000 đồng thì ngưng không đóng tiếp cho đến nay, như vậy bà C còn nợ lại số tiền hụi chết chưa đóng = 30 kỳ hụi x 500.000 đồng x 02 chưng = 30.000.000 đồng – 15.000.000 đồng = 15.000.000 đồng.

Nay bà B yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Kim C trả số tiền hụi chết còn nợ là 15.000.000 đồng. Ngoài ra, bà B không yêu cầu gì khác.

* Bà Nguyễn Kim C đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng bà C không có văn bản nộp cho Tòa án trình bày ý kiến của mình về việc bà B yêu cầu thanh toán tiền hụi chết còn nợ, cũng không tham gia phiên họp và hòa giải.

** Tại phiên tòa:*

- Bà Võ Ngọc B đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết buộc bà Nguyễn Kim C trả số tiền hụi chết còn nợ là 15.000.000 đồng. Ngoài ra, không còn yêu cầu gì khác.

- Bà Nguyễn Kim C vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Kim C đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ lần 2, nhưng bà C vẫn vắng mặt không lý do; Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt đối với bà Nguyễn Kim C.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Bà B yêu cầu bà C cư trú tại: ấp Bào Tròn – xã Đông Thới – huyện Cái Nước trả số tiền hụi chết còn nợ. Như vậy, quan hệ tranh chấp trong vụ án được xác định là “Tranh chấp tiền hụi” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự và Điều 471 của Bộ luật Dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Xét yêu cầu của bà Võ Ngọc B: Vào năm 2014 bà B làm chủ hụi tại địa phương, với mục đích là hùn vốn phát triển kinh tế của hộ gia đình, phía bà C đã tham gia vô 02 chưng hụi 500.000 đồng và hốt hết 02 chưng hụi vào kỳ hụi khui ngày 20/8 và 20/9/2014 âm lịch, sau khi hốt hụi thì bà C đóng hụi chết lại đến tháng 03/2014 âm lịch thì ngưng không đóng tiếp cho đến nay; nay bà B yêu cầu bà C trả số tiền hụi chết còn nợ là 15.000.000 đồng.

Căn cứ vào tất cả tài liệu, chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Bà Võ Ngọc B làm chủ hụi tại địa phương và phía bà Nguyễn Kim C có tham gia vô hụi là thực tế xảy ra, được thể hiện qua tờ hợp đồng tổ hùng vốn mở vào ngày 20/7/2014 âm lịch và 02 biên bản giao tiền hốt hụi.

- Tại 02 biên bản giao tiền hốt hụi phía bà Nguyễn Kim C đã ký tên nhận tiền, qua đó cho thấy 02 chưng hụi bà C đã được hốt hết, phía chủ hụi đã giao số tiền hốt hụi cho bà C đầy đủ, bà C phải có nghĩa vụ đóng hụi chết lại cho chủ hụi.

- Đối với bà Nguyễn Kim C đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp và phiên hòa giải nhưng bà không có văn bản trình bày ý kiến của mình về việc bà B khởi kiện. Do đó, bà C phải chịu hậu quả của việc không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ để bảo vệ quyền lợi của mình được quy định tại khoản 4 Điều 91 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Võ Ngọc B, buộc bà Nguyễn Kim C phải có trách nhiệm thanh toán cho bà B số tiền hụi chết còn nợ là 15.000.000 đồng.

Trường hợp bà C chậm thanh toán số tiền nêu trên, thì còn phải chịu tiền lãi theo quy định của pháp luật.

[3.2] Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Buộc bà Nguyễn Kim C phải chịu án phí với số tiền = 15.000.000 đồng x 5% = 750.000 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước.

- Do yêu cầu khởi kiện của bà B được chấp nhận toàn bộ, nên bà B được nhận lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Điều 471 và 468 của Bộ luật Dân sự.

- Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Võ Ngọc B đối với bà Nguyễn Kim C về việc thanh toán tiền hụi.

Buộc bà Nguyễn Kim C phải có trách nhiệm thanh toán cho bà Võ Ngọc bích số tiền hụi chết còn nợ là 15.000.000 đồng.

Ngoài ra, kể từ ngày bà B có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp bà C chậm thanh toán số tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi với mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Tố tụng Dân sự tương ứng với thời gian chậm thanh toán tại thời điểm thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Buộc bà Nguyễn Kim C phải chịu án phí với số tiền là 750.000 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước.

- Phần bà Võ Ngọc B nộp tạm ứng án phí với số tiền là 450.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004382 ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, bà B được nhận lại toàn bộ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

Trần Hoàng Tuấn